

ZCKD21

limit switch head ZCKD - thermoplastic roller
lever plunger horizontal direction



The information provided in this documentation contains general descriptions and/or technical characteristics of the performance of the products contained herein. This documentation is not intended as a substitute for and is not to be used for determining suitability or reliability of these products for specific user applications. It is the duty of any such user or integrator to perform the appropriate and complete risk analysis, evaluation and testing of the products with respect to the relevant specific application or use thereof. Neither Schneider Electric Industries SAS nor any of its affiliates or subsidiaries shall be responsible or liable for misuse of the information contained herein.

Main

Range of product	Telemecanique Limit switches XC Standard
Series name	Standard format
Product or component type	Limit switch head
Device short name	ZCKD
Head type	Plunger head
Product compatibility	XCKM XCKL
Associated body	ZCKMD35 ZCKMD31H7 ZCKL5H7 ZCKLD35 ZCKMD39H29 ZCKLD31H7 ZCKLD35H7 ZCKM6H7 ZCKL6 ZCKM8H29 ZCKM7H29 ZCKLD39H7 ZCKMD37 ZCKMD35H7 ZCKLD37 ZCKM1 ZCKL1H7 ZCKLD39 ZCKMD39H7 ZCKMD31H29 ZCKM5H7 ZCKL6H7 ZCKMD31 ZCKM7H7 ZCKM9 ZCKMD37H29 ZCKM6 ZCKM1H29 ZCKL1 ZCKLD37H7 ZCKM6H29 ZCKM8 ZCKM1H7 ZCKM7 ZCKL5 ZCKM5 ZCKM9H29 ZCKM5H29 ZCKL8 ZCKL8H7 ZCKLD31 ZCKL7H7 ZCKMD37H7 ZCKMD35H29 ZCKMD39 ZCKL7 ZCKM8H7
Movement of operating head	Rotary Linear
Type of operator	Roller lever plunger spring return thermoplastic
Type of approach	Lateral approach, 1 direction

Complementary

Switch actuation	By 30° cam
Positive opening	With
Head material	Plastic

Environment

Ambient air temperature for operation	-25...70 °C
Ambient air temperature for storage	-40...70 °C
Environmental characteristic	Standard environment

Đơn vị đóng gói

Loại đơn vị của Gói hàng 1	PCE
Số lượng Đơn vị trong Gói hàng 1	1
Trọng lượng Gói hàng 1	84 G
Chiều cao Gói hàng 1	3,5 Cm
Chiều rộng Gói hàng 1	6,3 Cm
Chiều dài Gói hàng 1	7,5 Cm
Loại đơn vị của Gói hàng 2	S01
Số lượng Đơn vị trong Gói hàng 2	1
Trọng lượng Gói hàng 2	225 G
Chiều cao Gói hàng 2	15 Cm
Chiều rộng Gói hàng 2	15 Cm
Chiều dài Gói hàng 2	40 Cm
Loại đơn vị của Gói hàng 3	S02
Số lượng Đơn vị trong Gói hàng 3	80
Trọng lượng Gói hàng 3	7,175 Kg
Chiều cao Gói hàng 3	15 Cm
Chiều rộng Gói hàng 3	30 Cm
Chiều dài Gói hàng 3	40 Cm

Offer Sustainability

Sustainable offer status	Green Premium product
REACH Regulation	REACH Declaration
EU RoHS Directive	Pro-active compliance (Product out of EU RoHS legal scope) EU RoHS Declaration
Mercury free	Yes
RoHS exemption information	Yes
Environmental Disclosure	Product Environmental Profile

Contractual warranty

Warranty	18 months
----------	-----------

Product Life Status : **Commercialised**